

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Lịch sử quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bảo tàng Lịch sử quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng nghiên cứu, sưu tầm, khai quật khảo cổ học; quản lý, bảo quản, trưng bày, giới thiệu di sản văn hóa, hiện vật về lịch sử Việt Nam nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tham quan và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

Bảo tàng Lịch sử quốc gia (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Vietnam National Museum of History (viết tắt là VNMH).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm của Bảo tàng; các chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi hoạt động của Bảo tàng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Đề xuất Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật liên quan đến hoạt động của Bảo tàng.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các lĩnh vực hoạt động của Bảo tàng.
4. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, khai quật khảo cổ học, lưu giữ, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, giới thiệu, phát huy giá trị di sản văn hóa, tài liệu, hiện vật về lịch sử Việt Nam ở trong và ngoài nước.
5. Tổ chức tư vấn, giám định, thẩm định giá trị tài liệu, hiện vật và các chương trình nghiên cứu, đề án, dự án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và theo sự phân công của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
6. Thực hiện việc điều chuyển, tiếp nhận, gửi giữ, cung cấp bản sao, thanh lý, hủy tài liệu, hiện vật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.
7. Tổ chức các chương trình giáo dục, truyền thông phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng và theo quy định của pháp luật.
8. Tổ chức hợp tác đào tạo về các lĩnh vực liên quan đến nội dung hoạt động Bảo tàng; bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các bảo tàng, di tích, nhà trưng bày, chủ sở hữu di sản hợp pháp trên toàn quốc theo sự phân công của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc đề nghị của tổ chức và cá nhân.
9. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học; phổ biến xuất bản kết quả nghiên cứu khoa học; nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến, phát triển tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động của Bảo tàng.
10. Về hợp tác quốc tế:
 - a) Tổ chức thực hiện hoạt động trao đổi văn hóa, hợp tác quốc tế liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - b) Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, dự án tài trợ của nước ngoài, các tổ chức quốc tế về các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ liên quan;
 - c) Tham gia các tổ chức nghề nghiệp quốc tế có liên quan đến hoạt động của Bảo tàng theo quy định của pháp luật.
11. Tổ chức tư vấn, quản lý, khai thác và thực hiện dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và quy định của pháp luật.
12. Xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.
14. Thu các loại phí, lệ phí và quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.
15. Đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động của Bảo tàng và trong khu vực do Bảo tàng quản lý.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng:

Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật, Bảo vệ;

c) Phòng Nghiên cứu, Sưu tầm;

d) Phòng Kiểm kê, Bảo quản;

đ) Phòng Trưng bày, Đối ngoại;

e) Phòng Giáo dục, Truyền thông;

g) Phòng Tư liệu, Thư viện.

Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quốc gia có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc; bố trí, sắp xếp viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bảo tàng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3192/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc bộ;
- Lưu: VT, TCCB, Hồ sơ nội vụ, ĐT(40).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng